

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG THAM GIA DỰ ÁN BÓNG ĐÁ HỌC ĐƯỜNG

1/- Khối các trường Tiểu học:

TT	Trường Tiểu học	Quận / Huyện	Ghi chú
1	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 1	
2	Chương Dương	Quận 1	
3	Nguyễn Thái Học	Quận 1	
4	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 2	
5	An Phú	Quận 2	
6	Mỹ Thủy	Quận 2	
7	Nguyễn Hiền	Quận 2	
8	Lương Thế Vinh	Quận 2	
9	An Khánh	Quận 2	
10	Huỳnh Văn Ngỗi	Quận 2	
11	Giồng Ông Tố	Quận 2	
12	Thạnh Mỹ Lợi	Quận 2	
13	An Bình	Quận 2	
14	Nguyễn Thái Sơn	Quận 3	
15	Trương Quyền	Quận 3	
16	Phan Đình Phùng	Quận 3	
17	Nguyễn Trường Tộ	Quận 4	
18	Đoàn Thị Điểm	Quận 4	
19	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 4	
20	Đặng Trần Côn	Quận 4	
21	Lý Nhơn	Quận 4	
22	Trần Bình Trọng	Quận 5	
23	Minh Đạo	Quận 5	
24	Lý Cảnh Hôn	Quận 5	
25	Châu Văn Liêm	Quận 6	
26	Phú Lâm	Quận 6	
27	Bình Tiên	Quận 6	
28	Võ Văn Tần	Quận 6	
29	Phú Định	Quận 6	
30	Him Lam	Quận 6	
31	Lam Sơn	Quận 6	
32	Nguyễn Văn Hưởng	Quận 7	
33	Trần Quốc Toản	Quận 7	
34	Kim Đồng	Quận 7	
35	Lương Thế Vinh	Quận 7	
36	Nam Sài Gòn	Quận 7	
37	Đặng Thùy Trâm	Quận 7	
38	Vàm Cỏ Đông	Quận 8	

39	Nguyễn Công Trứ	Quận 8	
40	Bông Sao	Quận 8	
41	Âu Dương Lân	Quận 8	
42	An Phong	Quận 8	
43	Trường Thành	Quận 9	
44	Tân Phú	Quận 9	
45	Bùi Văn Mới	Quận 9	
46	Phước Bình	Quận 9	
47	Nguyễn Minh Quang	Quận 9	
48	Nguyễn Văn Bá	Quận 9	
49	Lê Văn Việt	Quận 9	
50	Trương Văn Thành	Quận 9	
51	Lê Thị Riêng	Quận 10	
52	Trần Văn Kiều	Quận 10	
53	Hồ Thị Kỷ	Quận 10	
54	Võ Trường Toàn	Quận 10	
55	Hoàng Diệu	Quận 10	
56	Bắc Hải	Quận 10	
57	Thiên Hộ Dương	Quận 10	
58	Trương Vĩnh Ký	Quận 11	
59	Lạc Long Quân	Quận 11	
60	Trung Trắc	Quận 11	
61	Lê Đình Chinh	Quận 11	
62	Hưng Việt	Quận 11	
63	Kim Đồng	Quận 12	
64	Phạm Văn Chiêu	Quận 12	
65	Nguyễn Trãi	Quận 12	
66	Hà Huy Giáp	Quận 12	
67	Lê Văn thọ	Quận 12	
68	Nguyễn Khuyến	Quận 12	
69	Trần Quang Cơ	Quận 12	
70	Tân Túc	Bình Chánh	
71	Tân Kiên	Bình Chánh	
72	Nguyễn Văn Trân	Bình Chánh	
73	Trần Quốc Toàn	Bình Chánh	
74	Cầu Xáng	Bình Chánh	
75	Bình Hưng	Bình Chánh	
76	Võ Văn Vân	Bình Chánh	
77	Lê Minh Xuân 3	Bình Chánh	
78	Tân Nhựt	Bình Chánh	
79	Bình Tân	Bình Tân	
80	Bình Trị 1	Bình Tân	

81	Bình Trị 2	Bình Tân	
82	Kim Đồng	Bình Tân	
83	Lê Trọng Tấn	Bình Tân	
84	Lam Sơn 1	Bình Thạnh	
85	Bình Lợi Trung	Bình Thạnh	
86	Bình Quới Tây	Bình Thạnh	
87	Nguyễn Đình Chiểu	Bình Thạnh	
88	Hồng Hà	Bình Thạnh	
89	Hà Huy Tập	Bình Thạnh	
90	Lý Nhơn	Cần Giờ	
91	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ	
92	Đoi Lầu	Cần Giờ	
93	Cần Thạnh	Cần Giờ	
94	An Thới Đông	Cần Giờ	
95	Đồng Hòa	Cần Giờ	
96	Long Thạnh	Cần Giờ	
97	An Phú 1	Củ Chi	
98	Trung Lập Thượng	Củ Chi	
99	Tân Thông	Củ Chi	
100	Thái Mỹ	Củ Chi	
101	Nhuận Đức 2	Củ Chi	
102	Lê Văn Thế	Củ Chi	
103	Tân Tiến	Củ Chi	
104	Phước hiệp	Củ Chi	
105	Phước Thạnh	Củ Chi	
106	Tân Thạnh Đông	Củ Chi	
107	Hoàng Văn Thụ	Gò Vấp	
108	Trần Quang Khải	Gò Vấp	
109	Nguyễn Thị Minh Khai	Gò Vấp	
110	Phan Chu Trinh	Gò Vấp	
111	An Hội	Gò Vấp	
112	Lương Thế Vinh	Gò Vấp	
113	Võ Thị Sáu	Gò Vấp	
114	Nguyễn Thượng Hiền	Gò Vấp	
115	Lê Văn Thọ	Gò Vấp	
116	Lê Đức Thọ	Gò Vấp	
117	Lê Quý Đôn	Gò Vấp	
118	Chi Lăng	Gò Vấp	
119	Tây Bắc Lân	Hóc Môn	
120	Nhị Tân	Hóc Môn	
121	Trần Văn Danh	Hóc Môn	
122	Bùi Văn Ngừ	Hóc Môn	

123	Nhị Xuân	Học Môn	
124	Trần Văn Mười	Học Môn	
125	Tạ Uyên	Nhà Bè	
126	Nguyễn Văn Tạo	Nhà Bè	
127	Bùi Thanh Khiết	Nhà Bè	
128	Hồ Văn Huê	Phú Nhuận	
129	Cao Bá Quát	Phú Nhuận	
130	Trung Nhất	Phú Nhuận	
131	Đông Ba	Phú Nhuận	
132	Đặng Văn Ngữ	Phú Nhuận	
133	Tân Sơn Nhì	Tân Phú	
134	Bình Giã	Tân Bình	
135	Bành Văn Trân	Tân Bình	
136	Nguyễn Văn Trỗi	Tân Bình	
137	Đồng Đa	Tân Bình	
138	Trần Quốc Toàn	Tân Bình	
139	Lý Thường Kiệt	Tân Bình	
140	Phan Chu Trinh	Tân Phú	
141	Hiệp Tân	Tân Phú	
142	Hồ Văn Cường	Tân Phú	
143	Huỳnh Văn Chính	Tân Phú	
144	Đoàn Thị Điểm	Tân Phú	
145	Xuân Hiệp	Thủ Đức	
146	Tam Bình	Thủ Đức	
147	Nguyễn Văn Triết	Thủ Đức	
148	Lương Thế Vinh	Thủ Đức	
149	Hoàng Diệu	Thủ Đức	

2/- Khối các trường THCS:

TT	Trường	Quận / Huyện	Ghi chú
1	THCS Minh Đức	Quận 1	
2	THCS Võ Trường Toản	Quận 1	
3	THCS Lương Định Của	Quận 2	
4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Quận 2	
5	THCS Quang Trung	Quận 4	
6	THCS Khánh Hội A	Quận 4	
7	THCS Kim Đồng	Quận 5	
8	THCS Lý Phong	Quận 5	
9	THCS Hồng Bàng	Quận 5	
10	THCS Đoàn Kết	Quận 6	
11	THCS Phú Định	Quận 6	
12	THCS Hoàng Quốc Việt	Quận 7	

13	THCS Bính An	Quận 8	
14	THCS Tăng Nhơn Phú B	Quận 9	
15	THCS Phước Bình	Quận 9	
16	THCS Đặng Tấn Tài	Quận 9	
17	THCS Hoàng Văn Thụ	Quận 10	
18	THCS Lạc Hồng	Quận 10	
19	THCS Nguyễn Văn Tổ	Quận 10	
20	THCS Lê Anh Xuân	Quận 11	
21	THCS Lê Quý Đôn	Quận 11	
22	THCS Trương Vĩnh Ký	Quận 11	
23	THCS Trần Hưng Đạo	Quận 12	
24	THCS Tân Túc	Bình Chánh	
25	THCS Phạm Văn Hai	Bình Chánh	
26	THCS Phong Phú	Bình Chánh	
27	THCS Tân Nhựt	Bình Chánh	
28	THCS Bình Chánh	Bình Chánh	
29	THCS Cù Chính Lan	Bình Thạnh	
30	THCS Long Hòa	Cần Giờ	
31	THCS Tân Tiến	Củ Chi	
32	THCS Phước Hiệp	Củ Chi	
33	THCS Phan Văn Trị	Gò Vấp	
34	THCS Phan Tây Hồ	Gò Vấp	
35	THCS An Nhơn	Gò Vấp	
36	THCS Nguyễn Hồng Đào	Hóc Môn	
37	THCS Tô Ký	Hóc Môn	
38	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Nhà Bè	
39	THCS Hiệp Phước	Nhà Bè	
40	THCS Nguyễn Gia Thiều	Tân Bình	
41	THCS Ngô Sĩ Liên	Tân Bình	
42	THCS Hoàng Hoa Thám	Tân Bình	
43	THCS Đồng Khởi	Tân Phú	
44	THCS Bình Chiểu	Thủ Đức	
45	THCS Trương Văn Ngu	Thủ Đức	